TAND HUYỆN THAN UYÊN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HSST
Ngày 22/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đoàn Trung Phước.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Lệ Thủy**; Ông **Tòng Văn Đại**.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông **Nguyễn Duy Thế** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa*:** Ông **Tong Văn T** - Kiểm sát viên

Ngày 22/11/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lai Châu, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 20/2023/TLST-HS ngày 24/10/2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-HS ngày 07/11/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÒ VĂN L**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 01/01/1989, tại huyện T - Lai Châu; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Bản H, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: trồng trọt; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: không; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông Lò Văn P, sinh năm 1938 và bà Hà Thị O, sinh năm 1937; Gia đình bị cáo có 07 anh, em; bị cáo là con thứ năm; Bị cáo có vợ là Hà Thị S, sinh năm 1995 và 02 người con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án; tiền sự: không. Về nhân thân: ngày 05/01/2016, bị Tòa án nhân dân huyện T tuyên phạt 03 năm tù về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy"; hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 27/6/2023, tạm giam từ ngày 05/7/2023, tại Nhà tạm giữ Công an huyện T đến nay (có mặt).

Người làm chứng:

1. Lường Văn O, sinh năm 1990.

2. Lò Văn S, sinh năm 1982.

Cùng nơi cư trú: Bản C, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu (cả hai người làm chứng đều vắng mặt không rõ lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ ngày 27/6/2023, Lò Văn L đi nhờ xe mô tô của một người không quen biết từ bản H, xã T, huyện T lên bản N, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu, mục đích tìm mua Heroine để sử dụng và bán kiếm lời. Tại bản N, Lò Văn L mua của người phụ nữ không rõ lai lịch 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Mua được Heroine, Lò Văn L cấu lấy một ít sử dụng. Số Heroine còn lại, Lò Văn L mang đến nhà Lường Văn O, sinh năm 1990, tại bản C, xã T, huyện T. Khi thấy Lò Văn L đến nhà mình, Lường Văn O hỏi Lò Văn L mua Heroine và đưa cho L số tiền 100.000 đồng. L nhận tiền của O rồi đi về nhà, lấy gói Heroine mua được ra, chia thành 07 gói nhỏ và gói lại bằng các mảnh nilon màu trắng. Sau đó, L cất giấu 03 gói Heroine trên đầu giường ngủ, còn 04 gói Heroine L cất giấu trong túi quần bên trái đang mặc rồi quay lại nhà Lường Văn O bán cho O 01 gói Heroine. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, L tiếp tục sang nhà Lường Văn O chơi. Khi đến dưới gầm sàn nhà Lường Văn O, L cất giấu 03 gói Heroine ở dưới gầm sàn nhà không cho ai biết. Sau đó, L lên trên nhà O thì gặp O và Lò Văn S, sinh năm 1982 trú tại bản C, xã T, huyện T. Lường Văn O tiếp tục hỏi L mua Heroine và đưa cho L số tiền 250.000 đồng. Ngay lúc đó, Lò Văn S cũng đưa cho L 100.000 đồng để mua Heroine. Lò Văn L nhận tổng số tiền 350.000 đồng từ O và S rồi đi xuống gầm sàn nhà O lấy 03 gói Heroine lên bán cho O 02 gói, bán cho S 01 gói. Mua được Heroine, Lường Văn O mang đi sử dụng hết. Lò Văn S mang gói Heroine ra bụi cây ven sông thuộc địa phận bản C, xã T, huyện T sử dụng thì bị Công an huyện T lập biên bản vi phạm hành chính, thu giữ của S 01 mảnh giấy bạc và 01 bật lửa ga màu đỏ.

Giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lò Văn L, Cơ quan điều tra thu giữ số tiền 450.000 đồng do L bán Heroine mà có. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lò Văn L, thu giữ 03 gói Heroine được gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng cất giấu trên đầu giường ngủ *(có khối lượng 0,37 gam, trích 0,13 gam làm mẫu vật gửi đi giám định) còn lại 0,24 gam.*

Kết luận giám định tư pháp số 96 ngày 27/6/2023 của người giám định theo vụ việc Công an huyện T và kết luận giám định số 846 ngày 29/6/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *"Số chất bột, màu trắng thu giữ của Lò Văn L có tổng khối lượng 0,37 gam; là ma túy, loại: Heroine (Heroin)".*

Kết luận giám định số 844 ngày 29/6/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *"số tiền 450.000 đồng thu giữ của Lò Văn L là tiền thật".*

Cáo trạng số 158/CT-VKS ngày 23/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, truy tố bị cáo Lò Văn L phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251/Bộ luật hình sự.

Quá trình điều, tra truy tố, bị cáo Lò Văn L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai những người làm chứng Lường Văn O, Lò Văn S, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian và địa điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Về hình phạt, đề nghị áp dụng điểm b, điểm c khoản 2 khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38/Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo Lò Văn L mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST.

Về vật chứng đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47/Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu 0,24 gam Heroine còn lại; 03 mảnh nilon màu trắng; 03 vỏ bì niêm phong vật chứng của Lò Văn L, tịch thu 01 mảnh giấy bạc, 01 bật lửa ga màu đỏ của Lò Văn S để tiêu hủy. Tịch thu 450.000 đồng do bán trái phép chất ma túy mà có của Lò Văn L để sung vào ngân sách Nhà nước.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều tra viên, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đối với vụ án theo quy định tại các Điều 17, Điều 19, Điều 20, Điều 34, Điều 36, Điều 37, Điều 41, Điều 42/Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội và cấu thành tội phạm: Buổi sáng ngày 27/6/2023, tại bản N, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu, Lò Văn L đã mua trái phép 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng của một người phụ nữ không rõ lai lịch. Sau đó, Lò Văn L mang Heroine về nhà tại bản H, xã T, huyện Tchia thành 07 gói nhỏ, mục đích để bán kiếm lời. Đến buổi chiều ngày 27/6/2023, tại bản C, xã T, huyện T, Lò Văn L đã 02 lần bán trái phép tổng số 04 gói Heroine cho Lường Văn O và Lò Văn S lấy 450.000 đồng, trong đó: Lần

01, L bán cho Lường Văn O 01 gói Heroine, lần 2 L cùng lúc bán 03 gói Heroine cho hai người là Lường Văn O và Lò Văn S. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lò Văn L, Cơ quan điều tra thu giữ 03 gói Heroine có tổng khối lượng 0,37 gam. Hành vi bị cáo Lò Văn L thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251/Bộ luật hình sự.

[3]. Về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo Lò Văn L là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Ma tuý đang là nỗi nhức nhối trong đời sống xã hội, và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó mọi hành vi phạm tội liên quan tới ma tuý cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về mục đích phạm tội của bị cáo: Bị cáo Lò Văn L là đối tượng nghiện chất ma túy, việc mua trái phép chất ma túy của bị cáo, ngoài mục đích thỏa mãn nhu cầu nghiện chất ma túy của bản thân, bị cáo còn nhằm bán lại cho các đối tượng nghiện chất ma túy khác để thu lợi bất chính.

[5]. Về nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Lò Văn L được sinh ra trong gia đình lao động nhưng không chịu khó làm ăn chân chính mà lại ăn chơi đua đòi, bị nghiện chất ma túy. Để có tiền tiêu sài cá nhân và có ma túy sử dụng cho nhu cầu bất hợp pháp của mình, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội danh liên quan đến ma túy, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Như vậy nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố hành vi phạm tội và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ chấp nhận. Cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại địa phương có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, trình độ học vấn thấp, khả năng nhận thức pháp luật còn có phần hạn chế. Bị cáo có cha đẻ là ông Lò Văn P được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Lò Văn L

không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52/Bộ luật hình sự.

[6]. Về vật chứng: Đối với 0,24 gam Heroine còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành; 03 mảnh nilon màu trắng; 03 vỏ bì niêm phong vật chứng; 01 mảnh giấy bạc, 01 bật lửa ga màu đỏ của Lò Văn S, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với số tiền 450.000 đồng Lò Văn L có được do bán trái phép chất ma túy mà có, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7]. Một số vấn đề liên quan trong vụ án: Về nguồn gốc Heroine, Lò Văn L khai mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch tại bản N, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lường Văn O và Lò Văn S, Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[9]. Về biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục áp dụng biện pháp tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251; Điều 38, khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 51/Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333/Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23/Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn L 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2023. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu 0,24 gam Heroine còn lại; 03 mảnh nilon màu trắng; 03 vỏ bì niêm phong vật chứng; 01 mảnh giấy bạc, 01 bật lửa ga màu đỏ của Lò Văn S để tiêu hủy. Tịch thu 450.000^{đ} (bốn trăm năm mươi nghìn đồng) tiền bán trái phép chất ma túy mà có của Lò Văn L để sung vào ngân sách Nhà nước.

Các vật chứng nêu trên đang được bảo quản, lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 25/10/2023 giữa Cơ quan CSĐT - Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

4. Về án phí: Bị cáo Lò Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp Lai Châu;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện T.
- Nhà TG.
- Người tham gia tố tụng.
- Bị cáo.
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đoàn Trung Phước